

# TRUNG QUỐC VỚI VIỆC THỰC HIỆN DÂN CHỦ CƠ SỞ Ở NÔNG THÔN

ĐỖ TIẾN SÂM\*

*Tóm tắt:* Bài viết trình bày và phân tích nội dung, thành tựu, vấn đề tồn tại trong việc thực hiện dân chủ cơ sở ở nông thôn Trung Quốc, sau đó rút ra một số kinh nghiệm mà Việt Nam có thể tham khảo.

*Từ khoá:* Dân chủ cơ sở, hoạt động tự quản, nông thôn Trung Quốc.

**T**ừ khi cải cách mở cửa năm 1978 đến nay, cùng với việc tiến hành cải cách thể chế kinh tế, Trung Quốc đã từng bước tiến hành cải cách thể chế chính trị, trong đó có việc thực hiện dân chủ hoá đời sống chính trị - xã hội. Nông thôn Trung Quốc là nơi đầu tiên thực hiện khoán sản lượng đến hộ gia đình - mở đầu cho công cuộc cải cách thể chế kinh tế, lại một lần nữa được thí điểm, sau đó là chính thức thực hiện tự quản thông qua việc bầu cử trực tiếp Ủy ban thôn và một số chức danh khác trong hệ thống chính quyền cơ sở, được coi là một trong ba sáng tạo vĩ đại của nông dân Trung Quốc (bao gồm khoán sản lượng đến hộ gia đình, xí nghiệp hương trấn và dân chủ cơ sở).

## I. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA VIỆC THỰC HIỆN DÂN CHỦ CƠ SỞ Ở NÔNG THÔN.

Theo Luật Tổ chức Ủy ban thôn nước CHND Trung Hoa (1988), nguyên tắc cơ bản trong hoạt động tự quản của dân thôn được xác định là “tự quản lý, tự giáo dục, tự phục vụ”<sup>(1)</sup>. Từ nguyên tắc

này, Luật trên đã nêu lên bốn quyền dân chủ bao gồm “dân chủ bầu cử, dân chủ quyết định, dân chủ quản lý, dân chủ giám sát”. Đây cũng chính là bốn nội dung chủ yếu của việc thực hiện dân chủ cơ sở ở nông thôn.

### 1. Dân chủ trong bầu cử.

Đây là nội dung quan trọng nhất và được xếp ở vị trí đầu tiên trong 4 quyền dân chủ cơ bản của người dân ở nông thôn. Tuy nhiên, đây là một vấn đề hết sức mới mẻ. Bởi lẽ trong một thời gian dài trước đây, ở Trung Quốc vẫn thực hiện hình thức bầu cử gián tiếp. Các chức danh chủ chốt trong hệ thống chính quyền cơ sở như hương trưởng, trấn trưởng (tương đương Chủ tịch xã hoặc thị trấn của Việt Nam), thậm chí ở cấp thôn như Trưởng thôn vẫn do cấp trên trực tiếp bổ nhiệm. Giờ đây, theo Luật Tổ chức Ủy ban thôn, người nông dân Trung Quốc từ bao đời nay vẫn quen thuộc với hình thức bầu cử gián tiếp, đã được quyền tham gia bầu cử trực tiếp nhằm

\* TS. Viện Nghiên cứu Trung Quốc

bầu ra người lãnh đạo của mình. Trải qua 10 năm thí điểm thực hiện (1987 - 1997) và 5 năm chính thức thực hiện Luật Tổ chức Ủy ban thôn (1998) đến nay, quyền bầu cử của người dân nông thôn đã tương đối hoàn chỉnh, toàn diện; hơn nữa chế độ bầu cử cũng ngày càng được trình tự hoá, quy phạm hoá. Trên cơ sở Luật Tổ chức Ủy ban thôn, các địa phương ở Trung Quốc đã căn cứ vào tình hình thực tiễn của mình sáng tạo ra nhiều hình thức bầu cử phong phú, đảm bảo quyền dân chủ trực tiếp của người dân ở nông thôn như phương thức bầu cử "hải tuyến" (bầu cử biển, nghĩa là tất cả tham gia bầu) ở tỉnh Cát Lâm v.v...

Ngoài việc tiến hành bầu cử trực tiếp các thành viên Ủy ban thôn, một số địa phương ở Trung Quốc còn đang thí điểm mở rộng diện bầu cử trực tiếp các chức danh khác trong hệ thống chính quyền cấp cơ sở và trên cơ sở như cấp hương, trấn (hương/trấn trưởng, phó hương/trấn trưởng), cấp huyện (huyện trưởng, thị trưởng). Mặc dù, dân chủ trong bầu cử nhất là bầu cử trực tiếp, một nội dung chủ yếu và quan trọng của hoạt động dân chủ ở cơ sở còn phải tiếp tục tổng kết "rút kinh nghiệm, nhưng những thành công bước đầu này đã có ảnh hưởng và ý nghĩa rất sâu rộng đối với công cuộc cải cách thể chế chính trị và xây dựng văn minh chính trị ở Trung Quốc hiện nay. Vì vậy, các nhà khoa học đã ví các hoạt động này như một cuộc cách mạng ở nông thôn và cuộc cách mạng này vẫn chưa kết thúc, sẽ còn tiếp diễn.

## 2. Dân chủ trong quyết định

Đây là nội dung thứ hai trong các hoạt động tự quản ở nông thôn, đóng vai trò mấu chốt trong hệ thống tự quản của dân

thôn. Luật Tổ chức Ủy ban thôn quy định: "*Những vấn đề liên quan đến lợi ích của nhân dân toàn thôn, Ủy ban thôn phải đệ trình Hội nghị dân thôn thảo luận quyết định*". "*Quyết định của Hội nghị dân thôn, do những dân thôn đủ 18 tuổi trở lên quá bán thông qua hoặc do quá bán đại biểu của các hộ thông qua*". Những quy định như vậy, một mặt khẳng định quyền dân chủ quyết định của dân thôn, nhưng mặt khác cũng nêu rõ hình thức mà dân thôn thực hiện quyền dân chủ quyết định của mình - đó chính là Hội nghị dân thôn hoặc Hội nghị đại biểu dân thôn. Theo thống kê, hiện nay ở Trung Quốc có khoảng 50% số thôn đã xây dựng cơ chế tổ chức Hội nghị dân thôn. Như vậy, đến đây quyền lợi dân chủ của người dân ở cơ sở nông thôn Trung Quốc đã được cụ thể hoá hơn. Người dân đã được trực tiếp tham gia vào các quyết định có liên quan đến lợi ích thiết thân của mình. Qua đó góp phần bồi dưỡng và nâng cao ý thức về quyền dân chủ của mình - một quyền lợi mà lẽ đương nhiên họ được hưởng từ khi chuyển từ chế độ phong kiến sang chế độ cộng hoà, hơn nữa lại là nền cộng hoà do Đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo thực hiện.

## 3. Dân chủ trong quản lý

Dân chủ quản lý là chỉ những cư dân trong thôn dựa vào quy định pháp luật thực hiện quyền dân chủ tự mình quản lý và tham gia một cách dân chủ vào các công việc của thôn. Đây là trọng điểm trong các hoạt động tự quản của dân thôn, Luật Tổ chức Ủy ban thôn quy định: "*Ủy ban thôn là tổ chức tự quản mang tính quần chúng tự quản lý, tự*

*giáo dục, tự phục vụ của dân thôn*". Xét theo nghĩa rộng, quá trình tự quản của dân thôn cũng chính là quá trình dân chủ quản lý. Thực tiễn ở nông thôn Trung Quốc cho thấy, trình độ văn hoá của cán bộ thôn tương đối thấp, năng lực quản lý yếu, trong khi đó yêu cầu của kinh tế thị trường đối với quản lý càng ngày càng cao. Vì thế, chỉ có thực hiện dân chủ quản lý, tập trung trí tuệ của quần chúng mới có thể bù đắp được sự thiếu hụt này.

Tuy nhiên, muốn thực hiện tốt dân chủ quản lý, cần phải xây dựng quy tắc, lập kế hoạch, thực hiện quy phạm hoá việc quản lý các công việc của thôn, bao gồm:

*Thứ nhất, xây dựng Điều lệ tự quản.* Đây là những quy tắc mang tính tổng hợp trong việc quản lý các công việc ở thôn, vì thế nó thường được người dân gọi là Hiến pháp nhỏ (tiểu Hiến pháp). Nội dung của nó thường bao gồm các mặt công tác như: Tổ chức dân thôn, quản lý kinh tế, trật tự xã hội, bảo đảm xã hội, xây dựng chính quyền v.v... Hiện nay, ở Trung Quốc đã có khoảng 1/3 số thôn xây dựng được các Điều lệ tự quản. Những người dân trong thôn thông qua các Điều lệ đã được soạn thảo, tham gia một cách toàn diện vào việc quản lý các công việc của thôn. Cán bộ thôn quản lý có quy chế, hành vi của dân được quy phạm. Cán bộ và quần chúng tự quản lý, tự ràng buộc, tăng thêm tình đoàn kết, thúc đẩy ổn định, quyền dân chủ quản lý của người dân được thực hiện.

*Thứ hai, xây dựng Quy ước thôn.* Những Quy ước này do toàn thể nhân dân trong thôn thương lượng soạn thảo rồi cùng tuân thủ. So với Điều lệ tự quản nêu

trên, Quy ước thôn có nội dung đơn giản hơn, chủ yếu quy định một số phương diện nào đó như quy phạm đạo đức công cộng và hành vi của dân thôn v.v... Hiện nay, ở nông thôn Trung Quốc đã có khoảng 40% số thôn xây dựng được Quy ước.

Như vậy, bằng việc soạn thảo và thực thi Điều lệ tự quản và Quy ước dân chủ, cư dân các vùng nông thôn rộng lớn ở Trung Quốc đã thực sự tham gia một cách dân chủ vào các hoạt động quản lý ở thôn. Có thể nói rằng, các bản Điều lệ và Quy ước này đã làm cho hệ thống pháp luật, pháp quy của Đảng và Nhà nước hoàn thiện hơn; đồng thời nó cũng là một công cụ hữu ích giúp cho người dân trong thôn thực hiện quyền dân chủ trong giám sát các hoạt động của Uỷ ban thôn.

#### 4. Dân chủ trong giám sát

Đây là hoạt động nhằm chỉ việc cư dân trong thôn tiến hành giám sát một cách dân chủ đối với công tác của Uỷ ban thôn và hành vi của cán bộ thôn. Luật Tổ chức Uỷ ban thôn tại Điều 18 quy định: "*Uỷ ban thôn phải phụ trách và báo cáo công tác trước Hội nghị dân thôn. Hội nghị dân thôn hàng năm thẩm nghị báo cáo công tác của Uỷ ban thôn và đánh giá công tác của các thành viên Uỷ ban thôn*". Ngoài những chức trách, quyền hạn mà Uỷ ban thôn phải thực hiện, Điều 22 Luật tổ chức Uỷ ban thôn còn ghi rõ: "*Uỷ ban thôn thực hiện chế độ công khai công việc của thôn. Uỷ ban thôn phải kịp thời công bố các công việc của mình, trong đó những sự việc liên quan đến tài vụ ít nhất 6 tháng công bố một lần, chịu sự giám sát của dân thôn*". Những quy định trên cho thấy dân chủ

giám sát là một nội dung quan trọng của dân chủ cơ sở và hoạt động tự quản của dân thôn. Theo các nhà khoa học Trung Quốc, dân chủ giám sát giữ vai trò bảo đảm trong các hoạt động tự quản của dân thôn. Điều này được thể hiện ở 5 phương diện: (1) Phải làm rõ chủ thể giám sát, theo đó quần chúng nhân dân trong thôn là chủ thể của dân chủ giám sát. (2) Phải làm rõ đối tượng giám sát, theo đó Ủy ban thôn và các thành viên của nó là đối tượng chịu sự giám sát của dân thôn và đại biểu dân thôn. (3) Phải kiện toàn tổ chức giám sát, bao gồm Chi bộ Đảng thôn, Hội nghị dân thôn hoặc Hội nghị đại biểu dân thôn v.v... (4) Thực hiện giám sát trọng điểm, trong đó giám sát về tài vụ là quan trọng nhất. (5) Mở rộng quỹ đạo giám sát, với nhiều hình thức đa dạng như bản tin, hộp thư phản ánh, đối thoại tư vấn v.v...

Trên đây là bốn nội dung chủ yếu của việc thực hiện dân chủ ở cơ sở. Điều đáng chú ý là điểm xuyên suốt cả bốn nội dung trên là phải tin tưởng quần chúng, dựa vào quần chúng - theo cách nói của Việt Nam chúng ta là phải tin dân, dựa vào dân.

## II. NHỮNG THÀNH TỰU VÀ TỒN TẠI CHỦ YẾU TRONG VIỆC THỰC HIỆN DÂN CHỦ CƠ SỞ Ở NÔNG THÔN

Thực tiễn thực hiện dân chủ cơ sở ở nông thôn Trung Quốc cho thấy, việc thực hiện dân chủ cơ sở đã đưa lại luồng sinh khí mới cho đời sống chính trị ở nông thôn, có ý nghĩa và tác dụng to lớn đối với việc làm chuyển biến xã hội nông thôn từ chỗ khép kín, thụ động và chịu ảnh hưởng nặng nề của chế độ phong

kiến chuyên chế, từng bước chuyển sang một xã hội mới mở cửa, dân chủ và văn minh.

### 1. Những thành tựu chủ yếu

Qua 15 năm thực hiện Luật Tổ chức Ủy ban thôn (thí điểm và chính thức), việc thực hiện dân chủ cơ sở ở nông thôn Trung Quốc đã đạt được một số thành tựu như sau:

*Một là*, góp phần phát triển nền chính trị dân chủ ở nông thôn, qua đó làm thay đổi phương thức bổ nhiệm và miễn nhiệm cán bộ thôn theo truyền thống trước đây, làm cho các quyết định của Ủy ban thôn đã khoa học hơn, góp phần làm trong sạch bộ máy tự quản ở thôn, thúc đẩy sự ổn định xã hội nông thôn, tăng cường năng lực dân chủ của nông dân và thúc đẩy sự cải thiện của tổ chức Đảng cơ sở ở nông thôn.

*Hai là*, góp phần làm phồn vinh kinh tế nông thôn, bởi vì nhờ thực hiện dân chủ đã bầu ra được những người tài năng ở nông thôn tham gia vào các Ủy ban thôn, các quyết định về kinh tế đã khoa học hơn, hợp lý hơn, có lợi cho việc tiết kiệm các nguồn lực ở nông thôn, khai thác và phát huy được tính sáng tạo, tính tích cực của nông dân.

*Ba là*, nâng cao đời sống văn hoá tinh thần của nông dân, bởi vì nhờ thực hiện dân chủ cơ sở, nhiều vùng nông thôn Trung Quốc đã xây dựng được mối quan hệ láng giềng tốt, gia đình tốt, thuận phong mỹ tục được duy trì, đời sống văn hoá tinh thần được nâng cao.

Những thành tựu chủ yếu nêu trên đã thể hiện tác dụng và ý nghĩa của việc thực hiện dân chủ cơ sở đối với sự phát triển của khu vực nông thôn rộng lớn -

nơi cư trú của mấy trăm triệu người, một khi tính tích cực và tính sáng tạo của họ được khơi dậy và phát huy, thì nó sẽ trở thành một nguồn lực vật chất và tinh thần to lớn, góp phần làm thay đổi bộ mặt nông thôn, tiến tới thu hẹp sự chênh lệch giữa nông thôn với thành thị, một trong những chiến lược to lớn và quan trọng mà nhiều thế hệ lãnh đạo của đất nước này theo đuổi và thực hiện.

## 2. Những vấn đề còn tồn tại và đang đặt ra

Việc thực hiện dân chủ cơ sở ở nông thôn Trung Quốc tuy đạt được một số thành tựu, nhưng cũng đang còn tồn tại và đứng trước nhiều vấn đề nan giải, bao gồm:

*Một là*, vấn đề dân chủ trong bầu cử. Mặc dù, nguyên tắc bầu cử đã được pháp luật quy định, cần phải tuân thủ nhưng trong thực tế không phải tất cả mọi nơi đều thực hiện đúng như vậy, vẫn còn tồn tại tình trạng như: Bầu cử theo ý muốn của tổ chức hoặc cá nhân nào đó; vi phạm trình tự bầu cử; ảnh hưởng của quan niệm về gia tộc, tông tộc; sự quấy rối của thế lực xã hội đen; dùng tiền mua chuộc cử tri v.v...

*Hai là*, vấn đề giám sát dân chủ hiện cũng đang đứng trước nhiều vấn đề đòi hỏi phải quan tâm giải quyết như: (1) Năng lực ràng buộc quyền lực của chủ thể giám sát vẫn còn yếu kém; (2) Giám sát dân chủ nhưng lại thiếu những thông tin nhanh nhạy và chân thực; (3) Quý đạo giám sát dân chủ không thông suốt; (4) Ý thức giám sát dân chủ của chủ thể giám sát chưa mạnh.

*Ba là* vấn đề quan hệ giữa Chi bộ Đảng với Ủy ban thôn. Đây thực chất là

mối quan hệ giữa sự lãnh đạo của Đảng với vấn đề xây dựng nền chính trị dân chủ ở cơ sở. Tuy nhiên, trong thực tiễn, mối quan hệ này có hai khuynh hướng: (1) Có những Ủy ban thôn không chịu tiếp nhận sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng thôn, đã đối lập Ủy ban thôn và việc tự quản của dân thôn với vai trò lãnh đạo chính trị của Chi bộ Đảng thôn; cộng thêm tình trạng có Chi bộ Đảng thôn yếu kém, làm cho Chi bộ không phát huy được vai trò hạt nhân đối với Ủy ban thôn. (2) Quyền lực của tổ chức thôn quá tập trung vào Chi bộ Đảng, thậm chí tập trung trong tay Bí thư Chi bộ, làm cho quyền tự quản của Ủy ban thôn và Hội nghị dân thôn trên thực tế bị tê liệt.

*Bốn là*, vấn đề hài hoà mối quan hệ giữa chính quyền hương trấn và thôn. Đây là một vấn đề khó trong quá trình thực hiện tự quản ở thôn, thể hiện ở chỗ: (1) Chính quyền hương trấn vượt quyền can dự vào việc bầu cử của dân thôn, xâm phạm quyền lợi hợp pháp trong bầu cử dân chủ của dân thôn; (2) Chính quyền hương trấn vi phạm pháp luật đã cử người, chỉ định hoặc bãi miễn các cán bộ Ủy ban thôn được dân bầu ra; (3) Chính quyền hương trấn cố ý dựng lên các rào cản làm ảnh hưởng đến công tác của các Ủy ban thôn; (4) Chính quyền hương trấn vượt quyền, can thiệp vào quyền tài chính của Ủy ban thôn, tranh đoạt quyền và lợi ích kinh tế hợp pháp của dân thôn; (5) Chính quyền hương trấn dùng mệnh lệnh hành chính thay thế cho các quyết định dân chủ của Ủy ban thôn, xâm phạm quyền tự quản của dân thôn; (6) Chính quyền hương trấn thực hiện "bao cấp chính trị", can thiệp vào quyền tự chủ kinh doanh sản xuất

của dân thôn và quyền tự mình quản lý của Uỷ ban thôn; (7) Chính quyền hương trấn bằng phương thức khống chế gián tiếp và “chi phối mềm”, làm hạn chế không gian tự quản của các Uỷ ban thôn; (8) Tình trạng hành chính hoá của Uỷ ban thôn và buông lỏng quản lý của chính quyền hương trấn đối với Uỷ ban thôn cũng là một biểu hiện quan trọng nữa của việc làm hài hoà quan hệ giữa hương trấn với thôn.

### III. KINH NGHIỆM THỰC HIỆN DÂN CHỦ CƠ SỞ Ở NÔNG THÔN TRUNG QUỐC

Qua nghiên cứu vấn đề dân chủ cơ sở ở nông thôn Trung Quốc, chúng tôi rút ra một số kinh nghiệm sau đây:

#### 1. Cần nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của vấn đề dân chủ trong sự nghiệp xây dựng CNXH và hiện đại hoá XHCN

Đây là điều đã được các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin đề cập và luận giải. Còn ở Trung Quốc, nhà lãnh đạo Đặng Tiểu Bình đã nói: “Không có dân chủ thì không có CNXH, không có hiện đại hoá XHCN”<sup>(2)</sup>. Ông còn nói rằng: Nền dân chủ mà nhân dân Trung Quốc hiện nay yêu cầu chỉ có thể là dân chủ XHCN hoặc gọi là dân chủ nhân dân, mà không phải là dân chủ cá nhân của giai cấp tư sản<sup>(3)</sup>. Loại dân chủ nhân dân như vậy không chỉ bao gồm dân chủ chính trị, mà còn bao gồm dân chủ kinh tế, dân chủ xã hội và dân chủ văn hoá, là sự phát triển toàn diện và thống nhất hài hoà các lĩnh vực, các phương diện. Các lĩnh vực và phương diện dân chủ nêu trên là một chỉnh thể hữu cơ, nó có mối liên hệ với nhau, bổ sung cho nhau, cùng

hợp thành nội hàm phong phú của dân chủ XHCN, thể hiện đầy đủ hơn tính chân thực, tính toàn diện và tính ưu việt của dân chủ XHCN<sup>(4)</sup>.

Riêng trong lĩnh vực dân chủ xã hội, dân chủ xã hội XHCN có nghĩa là Nhà nước trao quyền nhiều hơn cho xã hội và nhân dân, đồng thời cung cấp sự bảo đảm về chế độ và điều kiện vật chất để quần chúng nhân dân thực hiện dân chủ xã hội, để quần chúng nhân dân trên cơ sở được hưởng các quyền lợi xã hội mà Hiến pháp và pháp luật quy định như quyền giáo dục, quyền làm việc, quyền nghỉ ngơi, quyền hưởng thù lao như nhau, quyền bảo đảm xã hội v.v..., từng bước thực hiện tự quản dân chủ đời sống xã hội, tổ chức xã hội và hoạt động xã hội<sup>(5)</sup>.

Như vậy về mặt nhận thức, cách tiếp cận của các nhà lãnh đạo Trung Quốc đối với vấn đề dân chủ chính là thấy được mối liên hệ nội tại, bản chất giữa dân chủ với CNXH. Nội dung của dân chủ cũng rất phong phú, bao hàm nhiều lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá và xã hội. Trong lĩnh vực xã hội, việc trao quyền nhiều hơn cho cơ sở và người dân chính là dân chủ lớn nhất. Chúng tôi cho rằng, chính là do có sự nhận thức đầy đủ về ý nghĩa và tầm quan trọng của dân chủ cơ sở, nên hành vi tự phát nảy sinh từ đòi hỏi thực tiễn của những người nông dân ở thôn Hợp Trại thuộc khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây vào tháng 2-1980 mới nhanh chóng được Đảng và Nhà nước thừa nhận và khẳng định<sup>(6)</sup>. Ông Bành Chân - nguyên Uỷ viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội Trung Quốc cho rằng: “Nếu như không có tự quản của nhân dân, nếu như không có dân

chủ trực tiếp ở cơ sở và nếu như cư dân và dân thôn không thể tự quyết định những vấn đề có liên quan đến chính những việc của họ thì nên *dân chủ XHCN sẽ không hoàn thiện và thiếu cơ sở quần chúng vững chắc*<sup>(7)</sup>.

## 2. Cần xác định rõ tính chất, nội dung và phương thức hoạt động tự quản ở cơ sở

Trong hệ thống chính quyền ở Trung Quốc hiện nay, chính quyền cơ sở ở nông thôn vẫn là chính quyền hương trấn, tương đương với cấp xã và thị trấn ở Việt Nam. Còn dân chủ cơ sở chính là nói tới hoạt động tự quản ở cấp thôn. Tuy quy mô một thôn ở Trung Quốc tương đương với một xã ở Việt Nam, nhưng thôn vẫn chưa phải là một cấp chính quyền hay nói một cách khác Ủy ban thôn do dân thôn trực tiếp bầu ra không phải là chính quyền cơ sở. Đây chỉ là *tổ chức tự quản* mang tính quần chúng ở cơ sở, theo đó dân thôn “tự quản lý, tự giáo dục, tự phục vụ”. Điều này cho thấy, nó không phải là cơ quan quyền lực nhà nước, cũng không phải là đơn vị hành chính ở cơ sở. Nó là một hình thức tổ chức để thực thi dân chủ trực tiếp trong đời sống xã hội cấp cơ sở ở nông thôn. Nó tồn tại dưới chính quyền cơ sở và quan hệ giữa nó với chính quyền cơ sở không phải là quan hệ lãnh đạo hành chính cấp trên với cấp dưới, mà chỉ là quan hệ chỉ đạo và được chỉ đạo. *Một mặt*, nó giải quyết những công việc công cộng và sự nghiệp công ích, hoà giải các tranh chấp dân gian, giúp đỡ bảo vệ trị an trong thôn, đồng thời phản ánh những ý kiến, yêu cầu và đề xuất kiến nghị của dân thôn lên chính quyền cơ sở là hương hoặc trấn. *Mặt khác*, nó hợp tác giúp đỡ chính

quyền hương trấn triển khai các công tác của mình.

Do tính chất tự quản như vậy nên nội dung của dân chủ cơ sở cũng khác với nội dung dân chủ nói chung. Nó gắn với hoạt động của Ủy ban thôn - một tổ chức tự quản không thuộc hệ thống chính quyền nhà nước, nên dân chủ mà nó thực hiện là “dân chủ phi hình thái nhà nước”. Nó “không bị tiêu vong đi cùng với sự tiêu vong của Nhà nước”, mà ngược lại, “nó lại không ngừng mở rộng cùng với sự phát triển của xã hội, rồi từng bước hoàn thiện, cuối cùng thay thế dân chủ hình thái nhà nước trở thành hình thái dân chủ duy nhất”<sup>(8)</sup>. Vì thế, nội dung dân chủ ở cơ sở phải thiết thực, gắn với lợi ích thiết thân của người dân, theo đó người dân trong thôn phải “tự quản lý, tự giáo dục, tự phục vụ”. Điều đó có nghĩa là, người dân dưới tổ chức Ủy ban thôn, thông qua giáo dục thuyết phục, giúp đỡ lẫn nhau, tập trung trí tuệ xây dựng Điều lệ và Quy ước, thực hiện các công việc công cộng và sự nghiệp công ích ở thôn như sửa chữa cầu đường, xây dựng nhà trẻ và nhà dưỡng lão, phát triển giáo dục, phát triển y tế cộng đồng, tổ chức hoạt động vui chơi văn hoá mang tính quần chúng cùng với việc cung cấp dịch vụ sản xuất bao gồm các dịch vụ trước, trong và sau sản xuất v.v... Như vậy, tùy từng điều kiện cụ thể của các địa phương, nội dung hoạt động tự quản của dân thôn tương đối phong phú, miễn sao đáp ứng lợi ích thiết thân của người dân trong thôn.

Về phương thức, phương thức tự quản của dân thôn bao gồm bốn nội dung là dân chủ bầu cử, dân chủ quyết định, dân chủ quản lý và dân chủ giám sát. Bốn nội dung này vừa có tính độc lập tương đối lại vừa có mối liên hệ với nhau, bổ

sung cho nhau làm cho hoạt động tự quản dân thôn trở thành dân chủ rộng rãi nhất, có vai trò to lớn trong việc thúc đẩy xây dựng nền chính trị dân chủ XHCN.

Trong các nội dung dân chủ đã nêu ở trên, theo chúng tôi, nội dung dân chủ bầu cử đối với một đất nước có truyền thống phong kiến chuyên chế lâu dài như Trung Quốc là có ý nghĩa nhất. Bởi lẽ, một khi “quyền lực hợp pháp của người lãnh đạo được đến từ sự trao quyền và thừa nhận của dân chúng thì đó chính là khởi điểm chân chính của mọi sự dân chủ về chính trị”<sup>(9)</sup>.

### **3. Thực hành dân chủ phải đi liền với tăng cường pháp chế, xây dựng một hệ thống pháp luật đồng bộ, đảm bảo cho quần chúng nhân dân tham gia phổ biến và trực tiếp vào việc xây dựng nền dân chủ XHCN**

Dân chủ có mối liên hệ nội tại, tất nhiên với CNXH. Nó có tầm quan trọng đối với CNXH và hiện đại hoá XHCN. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện dân chủ XHCN, cần phải kiên trì sự thống nhất giữa dân chủ với pháp chế, dân chủ với kỷ luật, dân chủ với tập trung, quyền lợi với nghĩa vụ. Theo Đặng Tiểu Bình: Nếu nói dân chủ mà không nói chuyên chính, pháp chế, kỷ luật và tập trung, thì không phải là dân chủ XHCN chân chính, mà là sự lạm dụng và phá hoại đối với dân chủ. Như vậy sẽ dẫn đến tình trạng vô chính phủ như “đại cách mạng văn hoá”, làm cho đất nước và dân tộc bị lâm vào tình trạng chính trị thì rối loạn, kinh tế thì suy sụp<sup>(10)</sup>.

Thực tiễn lịch sử ở Trung Quốc trước đây cho thấy rằng, việc xây dựng dân chủ XHCN là rất quan trọng, nhưng vẫn phải có một cơ chế để đảm bảo cho việc xây dựng đó. Nếu không dân chủ XHCN cũng khó mà thực hiện được, thậm chí còn bị phá hoại nghiêm trọng như đã từng diễn ra trong những năm hải hùng tiến hành cách mạng văn hoá mà cho đến nay mỗi khi nhắc lại mọi người đều giật mình kinh sợ. Vì vậy, khi thừa nhận và khẳng định vai trò của dân chủ cơ sở, Đảng và Nhà nước Trung Quốc đã soạn thảo và ban hành nhiều văn bản pháp luật, pháp quy có liên quan nhằm tạo điều kiện đảm bảo cho người dân tham gia nhiều hơn và trực tiếp hơn vào việc xây dựng nền dân chủ XHCN trên địa bàn nông thôn như: Luật Tổ chức Ủy ban thôn (thí điểm); Luật Tổ chức Ủy ban thôn (sửa đổi); Điều lệ Tổ chức Ủy ban hoà giải nhân dân; Thông tri của Văn phòng Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc và Văn phòng Quốc vụ viện về việc phổ biến thực hiện chế độ công khai công việc thôn và quản lý dân chủ; Ý kiến của Văn phòng Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc và Văn phòng Quốc vụ viện về việc kiện toàn và hoàn thiện chế độ công khai công việc thôn và quản lý dân chủ v.v... Ngoài ra, một số bộ ngành có liên quan, tổ chức Đảng và chính quyền các địa phương cũng đã soạn thảo và ban hành nhiều văn bản pháp quy khác để phối hợp hoặc hướng dẫn thực hiện các văn bản pháp luật nêu trên của Trung ương. Theo thống kê, sau khi Luật Tổ chức Ủy ban thôn được công bố năm 1998 đã có 25 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và khu tự trị ban hành các văn bản pháp quy “Biện pháp



bầu cử Ủy ban thôn” thuộc khu vực hành chính của mình. Những văn bản pháp luật, pháp quy nêu trên đã tạo điều kiện cho người dân khi thực thi quyền lợi dân chủ có luật để dựa vào và làm theo luật định.

Điều đáng chú ý là, trong quá trình soạn thảo pháp luật, các nhà luật pháp Trung Quốc đều dựa trên cơ sở tư liệu điều tra, nghiên cứu, đồng thời coi trọng tham khảo ý kiến của các ban ngành và chuyên gia có liên quan để làm tăng chất lượng của các văn bản pháp luật. Trong quá trình thực hiện, không tránh khỏi những bất đồng, nếu vấn đề nào chưa có được sự nhất trí thì cũng không đưa vào luật, tránh tình trạng một luật vừa quá rộng về bản chất lại vừa quá cụ thể đến từng chi tiết thì rất khó áp dụng trên phạm vi cả nước.

#### **4. Cần phải kiên trì sự lãnh đạo và đường lối quần chúng của Đảng trong suốt quá trình thực hiện dân chủ cơ sở.**

Kinh nghiệm thực tiễn ở Trung Quốc cho thấy, thực hiện dân chủ cơ sở, tổ chức cho quần chúng nhân dân tự quản là một công việc khó khăn và lâu dài, không thể tiến hành một cách vội vàng theo kiểu phong trào để đạt thành tích chính trị. Vì vậy, cần phải kiên trì sự lãnh đạo của Đảng trong suốt quá trình triển khai thực hiện. *Một mặt*, phải kiên trì xuất phát từ thực tiễn, lấy thực tiễn để kiểm nghiệm chân lý. Tôn trọng thực tiễn, sẵn sàng sửa sai nếu có sai lầm. *Mặt khác*, phải kiên trì đường lối quần chúng, giáo dục thuyết phục quần chúng và dựa vào quần chúng. Dân chủ cơ sở được xem là trường học dân chủ của

quần chúng, cần phải được quần chúng ủng hộ và nhiệt tình tham gia. Nếu không như vậy sẽ mất hết ý nghĩa. Theo ông Bành Chân, một nhà lãnh đạo rất nhiệt tình với việc thực hiện dân chủ cơ sở ở nông thôn Trung Quốc mà chúng tôi đã nói ở trên, ông cho rằng: “Nguyên tắc chỉ đạo cơ bản đối với mọi công tác của Đảng là đường lối quần chúng. Điều đó nói lên rằng, các chính sách của Đảng cần phải được xuất phát từ nhân dân và phải được đánh giá bởi chính nhân dân”<sup>(11)</sup>.

#### **IV. NHẬN XÉT VÀ KẾT LUẬN**

Trên cơ sở nghiên cứu việc thực hiện dân chủ cơ sở và hoạt động tự quản của dân thôn ở Trung Quốc, chúng tôi rút ra nhận xét như sau:

Hệ thống chính quyền cơ sở ở nông thôn Trung Quốc mà hạt nhân của nó là hương trấn và thôn đã có một quá trình hình thành và phát triển lâu dài với nhiều quanh co khúc khuỷu. Trên cơ sở nền tảng truyền thống ấy, từ đầu những năm 80 của thế kỷ XX đến nay, Trung Quốc đã và đang triển khai thực hiện dân chủ cơ sở - một cuộc vận động mang tính cách mạng về mặt dân chủ xã hội. Tuy nhiên, đây cũng là vấn đề phức tạp, khó khăn và gặp nhiều trở ngại. Vấn đề đặt ra là các nhà lãnh đạo Trung Quốc từ Trung ương đến địa phương, cả trong tổ chức Đảng lẫn bộ máy hành chính và các đoàn thể quần chúng đều đã nhận thức được tính bức thiết và tầm quan trọng của việc thực hiện dân chủ cơ sở đối với sự nghiệp xây dựng CNXH và hiện đại hoá XHCN ở nước này. Trong thực hành dân chủ thì dân chủ cơ sở là thực tiễn dân chủ rộng rãi nhất, qua đó

góp phần củng cố và phát triển mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với quần chúng nhân dân, đồng thời nó cũng là bước tập dượt về ý thức dân chủ của người dân để hướng tới mục tiêu lâu dài là người dân sẽ được và phải tham gia nhiều hơn vào các quyết định chính trị, một trong những tiêu chí của một quốc gia có nền chính trị hiện đại. Điều quan trọng nữa là, một khi tinh thần sáng tạo và tính tích cực của nhân dân ở cơ sở được khai thác và phát huy cao độ, nó sẽ tạo thành nguồn lực vật chất và tinh thần to lớn cho sự nghiệp chấn hưng đất nước, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa Trung Quốc với các nước khác.

Việt Nam là nước láng giềng, có những điểm tương đồng với Trung Quốc. Việt Nam cũng đang tiến hành công cuộc đổi mới toàn diện đất nước bao gồm đổi mới cả về kinh tế lẫn chính trị, văn hoá và xã hội. Về mặt chính trị, Việt Nam cũng đang triển khai thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở mà ý nghĩa của nó được ví như "một đạo luật dân chủ được trao vào tay nhân dân để thực hành dân chủ"<sup>(12)</sup> và nó có tác dụng như "một động lực chính trị và tinh thần thúc đẩy sự phát triển mọi mặt của đời sống xã hội ở nông thôn"<sup>(13)</sup> cũng như "một nguồn vốn xã hội quan trọng nhất của phát triển bền vững"<sup>(14)</sup> ở Việt Nam.

Mặc dù quy mô của các đơn vị thuộc hệ thống chính trị cơ sở, nhất là những đặc trưng văn hoá truyền thống giữa Việt Nam và Trung Quốc khác nhau, nội dung và phạm vi thực hiện dân chủ cũng không giống nhau, nhưng vẫn có những điểm chung, những điểm mang tính quy luật mà bất cứ quốc gia nào đang trong

quá trình chuyển đổi từ một xã hội nông nghiệp truyền thống sang xã hội công nghiệp hiện đại đều phải tuân theo đó là từng bước thực hiện dân chủ hóa đời sống chính trị - xã hội. Ngoài ra, việc thực hiện dân chủ cơ sở mà hai nước đang triển khai thực hiện đều được coi là một nội dung của cải cách thể chế chính trị (Trung Quốc) hay đổi mới hệ thống chính trị (Việt Nam) để hướng tới một mục tiêu chung là *xây dựng nền chính trị dân chủ XHCN*. Dân chủ là yêu cầu tất yếu và thuộc tính nội tại trong mục tiêu và bản chất của CNXH. Vì vậy, dân chủ chính trị XHCN mà Việt Nam và Trung Quốc đang triển khai thực hiện chính là nhân dân làm chủ dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản hai nước. Nó là sự bảo đảm chính trị cho sự nghiệp xây dựng CNXH, công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở mỗi nước, phát huy tính tích cực của đông đảo quần chúng nhân dân tham gia quản lý, giám sát các công việc của Nhà nước. Vì vậy, cả hai Đảng đều nhấn mạnh cần phải tiếp tục kiên trì đường lối quần chúng, một đường lối thuộc về bản chất và cũng là truyền thống tốt đẹp của mỗi Đảng, đó là các chủ trương chính sách của Đảng cần phải xuất phát từ nhân dân và phải được đánh giá bởi nhân dân.

Nếu đạt được như vậy thì - như đồng chí Bành Chân, một nhà cách mạng lão thành của Trung Quốc đã nói - "những khó khăn ở cấp cơ sở sẽ giảm xuống và được khắc phục", còn ở Việt Nam - Bác Hồ cũng đã từng chỉ dẫn - thực hành dân chủ rộng rãi "là chiếc chìa khoá vạn năng để giải quyết mọi khó khăn", là

“cách tốt nhất để chống quan liêu, lãng phí, tham ô và tham nhũng” v.v...<sup>(15)</sup>



### CHÚ THÍCH:

(1) *Luật Tổ chức Ủy ban thôn nước CHND Trung Hoa*. Trong sách *Nghiên cứu vấn đề pháp luật trong bầu cử Ủy ban thôn* (Đường Minh chủ biên). Nxb KHXH Trung Quốc, Bắc Kinh, 2004, tr. 264 - 269.

(2) Dẫn theo Lý Thiết Ánh: *Bàn về dân chủ*. Nxb Nhân dân, Bắc Kinh, 2001, tr. 132 - 133.

(3) Lý Thiết Ánh, Sdd, tr. 132 - 133.

(4) Lý Thiết Ánh, Sdd, tr. 134 - 136.

(5) Lý Thiết Ánh, Sdd, tr. 136.

(6) Tháng 2-1980, 85 hộ nông dân của 6 đội sản xuất thôn Quả Tác, đại đội Hợp Trại, công xã Tam Sơn huyện Nghi Sơn - nay là thôn Hợp Trại, hương Bình Nam, châu Nghi Sơn tỉnh Quảng Tây, đã bằng phương thức bỏ phiếu kín bầu ra Ủy ban thôn đầu tiên. Sau đó họ lại cùng nhau thảo luận và soạn thảo bản Quy ước của thôn.

(7) Theo Vương Vũ: *Nghiên cứu tự quản dân thôn Trung Quốc*. Nxb Đại học Bắc Kinh, 2004, tr. 201.

(8) Hạng Kế Quyên: *Bàn về hiệu quả thực tiễn của bầu cử dân thôn nông thôn Trung Quốc*. Trong sách *Bầu cử dân chủ ở nông thôn Trung Quốc. Tuyển tập nghiên cứu bầu cử Ủy ban thôn ở nông thôn*. Từ Dũng, Ngô Nghi (chủ biên), Nxb Đại học Sư phạm Hoa Đông, 2001, tr. 549 - 557. Dẫn lại theo Vương Vũ, Sdd, tr. 201.

(9) Dẫn lại theo Lý Thiết Ánh. Sdd, tr. 133- 134.

(10) Bành Chân: *Thực hiện dân chủ trực tiếp ở cơ sở thông qua tự quản của nhân dân*. Diễn văn đọc tại kỳ họp thứ 23 Ủy ban thường vụ Quốc hội Trung Quốc ngày 24-11-1987. *Bành Chân văn tuyển (1941 - 1990)*. Nxb Nhân dân, Bắc Kinh, 1991, tr.606- 611. Bản dịch từ tiếng Anh của Phạm Ngọc Thạch, tr. 7.

(11) Hoàng Chí Bảo: *Văn hoá chính trị với công tác vận động quần chúng nhân dân trong tình hình hiện nay*. Tạp chí *Dân vận*, số 1 - 2005, tr. 18.

(12) Hoàng Chí Bảo (chủ biên): *Hệ thống chính trị ở cơ sở nông thôn nước ta hiện nay*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, tr. 463.

(13) Hoàng Chí Bảo: *Văn hoá chính trị với công tác vận động quần chúng nhân dân trong tình hình hiện nay*. Sdd, tr. 15.

(14) Hoàng Chí Bảo (chủ biên): *Hệ thống chính trị ở cơ sở nông thôn nước ta hiện nay*. Sdd, tr. 646.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO CHỦ YẾU

1. Lý Thiết Ánh: *Bàn về dân chủ*. Nxb Nhân dân, Bắc Kinh, 2001.

2. Vương Vũ: *Nghiên cứu tự quản dân thôn Trung Quốc*. Nxb Đại học Bắc Kinh, 2004.

3. Từ Dũng, Ngô Nghi (Chủ biên). *Bầu cử dân chủ ở nông thôn Trung Quốc*. Nxb Đại học Sư phạm Hoa Đông, 2001.

4. Trình Đồng Thuận. *Nghiên cứu phát triển chính trị nông thôn Trung Quốc đương đại*. Nxb Nhân dân Thiên Tân, Thiên Tân, 2000.

5. Hoàng Tôn Chí (Chủ biên) *Nghiên cứu xã thôn Trung Quốc*. Tập 2. Thương vụ Ấn thư quán, Bắc Kinh, 2003.